

Bản án số: 70/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 23/02/2021  
V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi  
con chung”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Huy Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hồng

Bà Phan Thị Nga

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Tường Vi

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thụy Thùy Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 798/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐ-ST ngày 08/01/2021, và Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 56/2021/QĐ-ST ngày 29/01/2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp M.T, thị trấn M.L, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Có mặt).

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp L.H 1, xã L.K, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/8/2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngô Thị T trình bày:

Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Tấn H quen biết, tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2014, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, vợ chồng sống hạnh phúc thì đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra cự cãi, quan điểm trái ngược, bất đồng và cũng từ thời điểm đó chị và anh H sống ly thân cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn,

hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống nên chị Ngô Thị T xin ly hôn với anh Nguyễn Tấn H.

Về quan hệ con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Thanh S, sinh năm 2005, Ngô Tường V, sinh năm 2014, Ngô Thanh T1, sinh năm 2013; hiện các cháu S, T1 do chị T nuôi dưỡng, sống cùng với chị T, cháu V sống cùng với anh H. Sau khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung là S, T1, để anh H nuôi cháu V; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Ngô Thị T xác định hiện nay các con đều đang sống cùng với anh H, anh H đã dẫn các con lên tỉnh Bình Dương sinh sống, nên chị rút lại yêu cầu nuôi con và có ý kiến đồng ý để 03 con chung Nguyễn Thanh S, sinh năm 2005, Ngô Tường V, sinh năm 2014, Ngô Thanh T1, sinh năm 2013 cho anh Nguyễn Tấn H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung; chị T không tranh chấp về quyền nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn Nguyễn Tấn H được triệu tập hợp lệ nhiều lần đến các phiên hòa giải, phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến. Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải để động viên các bên bỏ quan những mâu thuẫn, hàn gắn những bất đồng để đoàn tụ chung sống lại với nhau nhưng bị đơn đều vắng mặt. Do đó, Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với bị đơn, xác định cả hai không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, bị đơn vắng mặt. Các bên không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng và ý kiến về giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn Nguyễn Tấn H được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, tiếp tục xét xử.

Ý kiến về giải quyết vụ án: các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định chị Ngô Thị T với anh Nguyễn Tấn H quen biết, tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2014; Do không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh, chị là không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Do đó, chị T yêu cầu ly hôn cần thiết căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận chị Ngô Thị T với anh Nguyễn Tấn H là vợ chồng.

Về con chung: Có 03 con chung tên Ngô Tường V, sinh năm 2014, Ngô Thanh T1, sinh năm 2013, Nguyễn Thanh S, sinh năm 2005, hiện các cháu đang sống cùng với anh H. Sau khi ly hôn, chị T đồng ý để anh H tiếp tục nuôi dưỡng,

chăm sóc các cháu T1, V, S, không cấp dưỡng nuôi con. Thời điểm, từ khi ly thân đến nay các cháu sống cùng với anh H phát triển bình thường, để ổn định cuộc sống cho các cháu nên đề anh H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu T1, V, S. Do anh H không có ý kiến, yêu cầu về cấp dưỡng nên không đề cập. Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không đề cập giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 14, 81, 82, 83 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014:

Không công nhận chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Tấn H là vợ chồng.

Anh Nguyễn Tấn H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung tên Ngô Tường Vy, sinh ngày 19/5/2014, Ngô Thanh T1, sinh ngày 06/01/2013, Nguyễn Thanh S, sinh ngày 23/02/2005, chị Ngô Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Ngô Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn H được xác định là tranh chấp về “*Ly hôn, nuôi con chung*” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết:

Bị đơn Nguyễn Tấn H có nơi cư trú tại xã L.K, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: tại phiên tòa lần thứ nhất bị đơn Nguyễn Tấn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt vào ngày 29/01/2021 nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa lần thứ hai, được mở lại vào ngày 23/02/2021 Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh H vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Tấn H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Tấn H tiến đến hôn nhân trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tự tìm hiểu, không ai lừa dối hay ép buộc, chị T xác định chị và anh H không có đăng ký kết hôn theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của chị T, anh H không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2.2] Về tình trạng hôn nhân: thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2014 thì mâu thuẫn trở nên căng thẳng, nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng nhau trong tình cảm, thiếu trách nhiệm trong cuộc sống gia đình, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng; không còn sống chung đã hơn 03 năm nay, anh H đã đi làm ở tỉnh Bình Dương và từ thời điểm đó không còn quan tâm, liên lạc với nhau cho đến nay.

Quá trình giải quyết, Tòa án nhiều lần triệu tập đến các phiên hòa giải nhưng anh Nguyễn Tấn H đều vắng mặt, điều này thể hiện anh H không có thiện chí hàn gắn, không mong muốn đoàn tụ chung sống cùng với chị T; hiện nay, chị T và anh H vẫn sống ly thân, không quan tâm đến cuộc sống của nhau, cuộc sống riêng lẻ của từng người, không còn mục tiêu để xây dựng một gia đình mà ở đó có sự chia sẻ, chăm sóc, yêu thương lẫn nhau.

Từ những phân tích trên, có căn cứ cuộc sống hôn nhân giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Tấn H không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được cần áp dụng Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Tấn H là vợ chồng.

[3] Về con chung:

Có 03 con chung tên Ngô Tường V, sinh năm 2014, Ngô Thanh T1, sinh năm 2013, Nguyễn Thanh S, sinh năm 2005, hiện các cháu đang sống cùng với anh H. Sau khi ly hôn, chị T đồng ý để anh Hùng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu T1, V, S; chị T không cấp dưỡng nuôi con.

Có căn cứ xác định từ thời điểm chị T và anh H không còn chung sống với nhau đến nay các con chung sống cùng với anh H vẫn phát triển bình thường về mọi mặt, để ổn định cuộc sống, ổn định tâm lý cho các cháu nên để anh H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu T1, V, S. Do anh H không có ý kiến, yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 8 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227 khoản 4 Điều 147; Điều 271, 273, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Tấn H là vợ chồng.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Tấn H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục giao 03 con chung tên Ngô Tường V, sinh năm 2014, Ngô Thanh T1, sinh năm 2013, Nguyễn Thanh S, sinh năm 2005. Chị Ngô Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013713 ngày 22/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, chị T đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Tấn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Huy Phong**